

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Ngô Sách Thực

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
TRONG VIỆC THAM GIA HOẠCH ĐỊNH VÀ THỰC THI
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM
HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TÔN GIÁO HỌC

Hà Nội, 2024

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Đỗ Quang Hưng

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia
chấm luận án tiến sĩ họp tại:

Vào hồi: giờ ngày tháng năm 20

Có thể tìm hiểu Luận án tại:

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Xu thế hiện nay các nước trên thế giới đều xây dựng nhà nước pháp quyền phù hợp theo đặc điểm của từng nước. Nước ta là nước đa tôn giáo, đồng bào tôn giáo chiếm 27% dân số, là bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mỗi người trước khi đến với tôn giáo là một công dân, có bổn phận với đất nước, Tổ quốc mình. Các tôn giáo ở Việt Nam đều có đường hướng hành đạo đồng hành cùng đất nước, dân tộc, tuy nhiên nhận thức còn khác nhau giữa thực hiện pháp luật và giáo luật.

Để ổn định và phát triển, mọi tổ chức và công dân trong xã hội đều phải tôn trọng và thực hiện pháp luật, đó cũng là nguyên tắc bình đẳng và văn minh được các nước trên thế giới thừa nhận. Thực hiện pháp luật hiện nay bên cạnh ưu điểm còn nhiều mặt bất cập; việc hoạch định và thực thi luật pháp có mối quan hệ chặt chẽ. Việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, trong đó vấn đề hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo trong nhà nước pháp quyền đặt ra nhiều nội dung cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ.

Để đoàn kết tôn giáo phải có chính sách đoàn kết và sự tôn trọng thật sự. Thực tiễn đặt ra cần phải tiếp tục làm rõ và bổ sung cả về chính sách và giải pháp tổ chức thực hiện trong thể chế chính trị và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta: *Một là*, đổi mới vận động, đoàn kết, tập hợp các tôn giáo như thế nào; *Hai là*, làm thế nào để phát huy giá trị văn hóa, đạo đức và nguồn lực của các tôn giáo; *Ba là*, hoàn thiện cơ chế bảo đảm

cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo qui định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được nhà nước công nhận, ngoài thể chế nhà nước cần giải quyết vấn đề gì để phát huy cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Điểm mới trong văn kiện của Đảng là: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đóng vai trò “*nòng cốt*” để nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, trong đó có đồng bào các tôn giáo, cần làm rõ hơn cả về cơ sở lý luận và thực tiễn.

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay rất cần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo có vị trí hết sức quan trọng. Công tác tôn giáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng. Phương thức vận động, đoàn kết trong Mặt trận Tổ quốc có sức thuyết phục các tôn giáo và đông đảo các tầng lớp nhân dân. Chủ trương của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tôn trọng sự khác biệt, phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo, nhất là phát huy mặt tốt của các tôn giáo tham gia giáo dục, y tế, nhân đạo, từ thiện, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được các tôn giáo hưởng ứng tích cực. Quá trình tổ chức thực hiện có ưu điểm, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong nhận thức, quan điểm, trong việc thể chế quan điểm, chính sách tôn giáo thành quy định cụ thể của pháp luật còn chậm, có nhiều vấn đề cần nghiên cứu, làm rõ, cần phát huy vai trò tuyên truyền, vận động thực hiện; phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân, các chức sắc tôn giáo; giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với sự tham gia tích cực của các thành viên.

Vấn đề nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với công tác vận động, đoàn kết tôn giáo thực hiện và hoàn thiện

chính sách, pháp luật là nội dung đang được quan tâm hiện nay, nhiều vấn đề mới đặt ra cần phải làm rõ hơn. Đồng thời từ thực tiễn sinh động, thông qua các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý cần phát huy trí tuệ, tính tích cực của các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật thực hiện khát vọng phát triển, một nhiệm vụ hết sức quan trọng đang đặt ra hiện nay. Vì thế việc nghiên cứu đề tài: **“Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam hiện nay”** là hết sức cần thiết.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1 Mục đích nghiên cứu:

Trên cơ sở trình bày cơ sở lý luận và pháp lý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo ở nước ta, luận án phân tích thực trạng tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vai trò lịch sử và vai trò mới của Mặt trận, từ đó làm rõ những vấn đề đang đặt ra cần giải quyết và đề xuất các giải pháp, kiến nghị góp phần nâng cao hiệu quả tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu trên, luận án cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Phân tích các vấn đề lý luận về vấn đề tôn giáo trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Việc hoạch định, xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

- Chỉ ra cơ sở chính trị và địa vị pháp lý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác tôn giáo. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo

- Phân tích thực trạng tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong quá trình đổi mới ở nước ta hiện nay.

- Rút ra nhận định và những vấn đề đặt ra; đưa ra các giải pháp phù hợp, thiết thực và kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

+ Đối tượng nghiên cứu: Vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị, Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận làm “nòng cốt” để nhân dân thực hiện quyền làm chủ trong hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

+ Phạm vi nghiên cứu:

- Lĩnh vực hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo hiện nay, thực hiện quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác này, các phương thức thực hiện của Mặt trận.

- Hệ thống chính sách, pháp luật hiện nay của Nhà nước Cộng hòa XHVN Việt Nam về tôn giáo. Thông qua các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tác động đến việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật nói chung và về tôn giáo nói riêng.

- Nội dung, phương thức thực hiện của MTTQ với việc hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật. Mối quan hệ giữa giữa đoàn kết tôn giáo với thực hiện chính sách, pháp luật. Thực trạng thực hiện nhiệm vụ này của MTTQ Việt Nam. Những vấn đề đặt ra để phát huy vai trò của Mặt trận với việc hoạch định và thực thi chính sách, luật pháp.

4. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

+ Câu hỏi nghiên cứu:

Câu hỏi số 1: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có vai trò gì trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam?

Câu hỏi số 2: Hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tham gia như thế nào trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam?

Câu hỏi số 3: Làm thế nào để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy vai trò của mình trong công tác tôn giáo, tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật?

+ Giả thuyết nghiên cứu

Giả thuyết 1: Trong hệ thống chính trị Việt Nam, với địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ của mình, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có vai trò quan trọng trong hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Giả thuyết 2: Trong thời gian qua và hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo thể hiện ở việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ truyền thống và khẳng định vị thế mới của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các nhiệm vụ. Những kết quả đã đóng góp to lớn vào công tác tôn giáo ở Việt Nam. Trong thời gian tới, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần phát huy hơn nữa vai trò của mình cho tương xứng với vị thế.

Giả thuyết 3: Để phát huy vai trò của Mặt trận trong việc công tác tôn giáo, tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo cần nắm bắt xu hướng, thực hiện đồng bộ các giải pháp và kiến nghị đối với chủ thể Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bên liên quan.

5. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu

+ Cơ sở lý luận

Luận án được hoàn thành dựa trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước Việt Nam về tôn giáo.

+ Phương pháp nghiên cứu

Luận án kết hợp sử dụng một số phương pháp khác nhau nhằm đảm bảo tính hiệu quả và độ tin cậy của các thông tin thu thập được (thực tế và tài liệu có sẵn). Các phương pháp được sử dụng trong luận án là phương pháp chuyên ngành và liên ngành như triết học, tôn giáo học, luật học, lịch sử, thống kê, cùng các phương pháp khảo sát thực tế, phương pháp chuyên gia, phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, tổng kết kinh nghiệm, khái quát hóa.

6. Những đóng góp mới của Luận án

- **Ý nghĩa lý luận:** Luận án là công trình nghiên cứu một cách có hệ thống về thực hiện quyền và trách nhiệm của Mặt trận trong công tác tôn giáo, đoàn kết các tôn giáo trong Mặt trận Tổ quốc là phương thức tốt.

Luận án cung cấp thêm những luận chứng để khẳng định cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng; vai trò của Mặt trận trong cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ nhằm tăng cường đoàn kết các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- **Ý nghĩa thực tiễn:** Làm tài liệu phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy về tôn giáo học, chính trị học tôn giáo, luật học, chính sách công. Tài liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về tôn giáo cho cán

bộ mặt trận, đoàn thể chính trị xã hội các cấp; tài liệu chuyên khảo cho các tôn giáo.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận án gồm 4 chương, 8 tiết.

CHƯƠNG 1

LÝ THUYẾT TIẾP CẬN VÀ TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Lý thuyết tiếp cận trong nghiên cứu

1.1.1. Lý thuyết Nhà nước pháp quyền và tôn giáo

Ở Việt Nam, vấn đề xây dựng một nhà nước pháp quyền trong lĩnh vực tôn giáo đã được đặt ra cấp bách từ sau Đại hội Đảng lần thứ XI (2011). Mô hình nhà nước pháp quyền về tôn giáo ở Việt Nam như tác giả Đỗ Quang Hưng phân tích là dựa trên ba chân đế: Xây dựng và hoàn thiện mô hình nhà nước thế tục, hoàn thiện chính sách công về tôn giáo, hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về tôn giáo thích hợp và hiệu năng. Tác giả lựa chọn giả thuyết nghiên cứu này dựa trên thực tiễn Việt Nam, bởi việc hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam hiện nay là một phần của việc quản lý tôn giáo bằng pháp luật của nhà nước.

1.1.2. Lý thuyết Thế tục hóa tôn giáo

Lý thuyết Thế tục hóa tôn giáo có giá trị ứng dụng cao với đời sống tôn giáo ở nước ta hiện nay. Lý thuyết này chi phối mọi lối tiếp cận xã hội học về tôn giáo kể từ những người tiên phong như É. Durkheim và M. Weber. Khái niệm này có nguồn gốc từ những nền văn hóa phương Tây, từ những nền văn hóa chịu ảnh hưởng nặng nề của Kitô giáo. Thuật ngữ “thế tục hóa” tôn giáo được sử dụng với ý nghĩa

một lý thuyết lần đầu tiên trong xã hội học của Max Weber, sau đó sử dụng rộng rãi ở Anh, Mỹ sau đó khá phổ biến ở Châu Âu.

1.2. Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

1.2.1. Các công trình nghiên cứu về các chủ đề liên quan đến luận án

**Các công trình viết về chủ đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị nói chung, trong công tác tôn giáo nói riêng*

Về chủ đề này có thể kể đến một số công trình như: Tác giả Hữu Đại có cuốn sách: *Cẩm nang Công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*. Dưới hình thức những câu hỏi và trả lời nhanh, cuốn *Hỏi – Đáp về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* của tác giả Nguyễn Quang Minh; Tác giả Lê Hải Triều có tác phẩm *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước*, cuốn sách đã khai thác nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc để thấy rõ vai trò, chức năng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Gần đây TS. Nguyễn Hữu Dũng - TS. Lê Mậu (Đồng chủ biên) (2022) có công trình *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới*. Về chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tác giả Nguyễn Thọ Ánh có công trình: *Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay,...*

**Các công trình viết về chủ đề chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam*

Trung tâm Khoa học về tín ngưỡng và tôn giáo của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh biên soạn cuốn sách Trích tác phẩm C. Mác – Ph.Ăng – ghen, VI. Lê – nin và Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo. Ở góc độ khái quát của chủ đề này, tác giả Đỗ Quang Hưng có công

trình: *Nhà nước Tôn giáo Luật pháp*. Ở góc độ tiếp cận tôn giáo – chính trị trong bối cảnh quốc tế từ đó nghiên cứu, tiếp cận trường hợp Việt Nam, tác giả Đỗ Quang Hưng còn có tác phẩm: *Tôn giáo và chính trị tiếp cận quốc tế và Việt Nam*. Tác giả Nguyễn Đức Lữ chủ biên cuốn sách *Lý luận về tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. Về chủ đề này, tác giả Nguyễn Thanh Xuân có công trình *Tôn giáo và Chính sách tôn giáo ở Việt Nam*. Mới đây nhất, Ban Tôn giáo chính phủ Việt Nam ra mắt sách trắng *Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*.

**Các công trình liên quan trực tiếp đến chủ đề vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với việc hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam*

Tác giả Ngô Hữu Thảo có cuốn sách *Công tác tôn giáo từ quan điểm Mác – Lênin đến thực tiễn Việt Nam*. Công trình đã phân tích cơ sở lý luận: Quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo và sự vận dụng vào thực tiễn Việt Nam hiện nay.

Về chủ đề này còn có một số cuốn sách do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam biên tập, xuất bản.

**Liên quan gián tiếp đến đề tài luận án còn có một số công trình của các tác giả nước ngoài viết về nội dung liên quan đến tôn giáo – chính trị trong bối cảnh tương quan một số quốc gia trên thế giới.*

Có thể kể đến như: Anna Grzymala – Busse, *Why Comparative Politics Should Take Religion (More) Seriously*; *The Annual Review of Political Science*, polisci.annualreview.org. Một số bài viết về xu hướng biến đổi của tôn giáo hiện nay như bài viết về *Tôn giáo và Toàn cầu hóa*: D.Lehmann (2002), “*Religion and Globalization*”, *Religions in the modern World*, Routledge, New York. Allen D. Hertzke có công trình *Organizational religious pluralism: Anchoring thriving societies*. Luận án đặc biệt quan tâm đến công trình viết về *Quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam dưới góc nhìn nhân quyền của một tác giả nước ngoài* John

Gillespie trong bài viết: “Human Rights as a Larger Loyalty: The Evolution of Religious Freedom in Viet Nam”.

1.2.2. Những kết quả nghiên cứu luận án có thể kế thừa và vấn đề đặt ra mà luận án cần tiếp tục nghiên cứu

****Những kết quả nghiên cứu luận án có thể kế thừa***

Luận án có thể kế thừa các luận điểm nghiên cứu:

Trước hết là những vấn đề lý luận, về lịch sử, bản chất, vị trí, vai trò, chức năng chung của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các công trình nghiên cứu đề đã thống nhất ở nhiều điểm chung. Thứ hai: đối với vấn đề chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam là quá trình đổi mới về mặt nhận thức, hoàn thiện về mặt chính sách, pháp luật. Ba là, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với chức năng vai trò của mình đang tích cực tham gia vào công tác hoạch định chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay rất cần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo có vị trí hết sức quan trọng.

****Vấn đề đặt ra luận án cần tiếp tục nghiên cứu***

Vấn đề nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với công tác vận động, đoàn kết tôn giáo thực hiện và hoàn thiện chính sách, pháp luật là nội dung đang được quan tâm hiện nay, nhiều vấn đề mới đặt ra cần phải làm rõ hơn, cốt lõi của đoàn kết các tôn giáo hiện nay là gì, các tôn giáo tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý thông qua mặt trận như thế nào, vấn đề gì cần phải quan tâm thông qua thực hiện các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc.

CHƯƠNG 2.

KHÁI QUÁT CHUNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM VÀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

2.1. Khái quát chung chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam

2.1.1. *Quá trình xây dựng chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam*

Ngay khi nhân dân ta chưa giành được chính quyền, Mặt trận Việt Minh - trong cương lĩnh cứu quốc của mình - đã nói đến vấn đề đấu tranh cho quyền tự do tín ngưỡng (năm 1941). Ngày 3 - 9 - 1945, nghĩa là chỉ một ngày sau lễ Tuyên bố độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu *6 vấn đề cấp bách*, trong đó có hai điều liên quan đến tôn giáo tín ngưỡng. *Hiến pháp 1946*, bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam mới do Hồ Chí Minh chỉ đạo soạn thảo, vì thế, ngay trong chương II, mục B (Quyền lợi và nghĩa vụ), đã xác nhận "mọi công dân Việt Nam có quyền tự do tín ngưỡng". Ngày 22- 6 - 1955, Hồ Chủ tịch lại kí *Sắc lệnh số 234/SL* về vấn đề tôn giáo. Các văn kiện, nghị quyết của Đảng hay ở các kỳ Đại hội, đây cũng là nhiệm vụ rất được quan tâm. Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI đến Đại hội XIII của Đảng quan điểm thể hiện chính sách với tôn giáo gắn với phát đất nước. Sự ra đời của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đã giúp hành lang pháp lý trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng vững chắc và ổn định.

2.1.2. *Hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo trong xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ nghĩa ở Việt Nam*

Hoạch định, xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo là các nội dung cơ bản của công tác tôn giáo. Trong đó công tác tôn giáo có thể hiểu: "là hoạt động của cả hệ thống chính trị trong việc hoạch

định và hiện thực hóa quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với tôn giáo, nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo động lực chủ yếu cho sự thành công của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta”.

2.2. Khái quát chung về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

2.2.1. Cơ sở chính trị và địa vị pháp lý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Trước hết, xét về bản chất, Mặt trận Tổ quốc là tổ chức liên minh chính trị có nghĩa là một tổ chức liên kết giữa các lực lượng (bao gồm tổ chức và các cá nhân) với nhau thành một khối thống nhất để nhằm thực hiện mục tiêu chính trị chung. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng là bộ phận cấu thành hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với vai trò rất to lớn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một tổ chức liên hiệp tự nguyện, theo đó, các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài tự nguyện tham gia làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tự nguyện thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất hành động vì mục tiêu chung là xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2.2.2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với chính sách, pháp luật tôn giáo

Vai trò tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thể hiện ở các nội dung chủ yếu là: (1) Tập hợp đồng bào theo tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không theo tín ngưỡng, tôn giáo tham gia xây dựng và thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; (2) Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; chủ động đề xuất trình hoặc tham gia trình các văn bản pháp luật về tôn giáo; (3) Tham gia định hướng, kế hoạch xây dựng pháp luật, thực hiện phản biện xã hội, góp ý kiến tham gia xây dựng

văn bản qui phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; (4) Tuyên truyền, vận động các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người theo tín ngưỡng, tôn giáo và nhân dân thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; (5) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung và chính sách, pháp luật về tôn giáo.

Tiểu kết chương 2

Việt Nam là quốc gia đa tín ngưỡng, tôn giáo. Tín ngưỡng, tôn giáo có ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Chính vì thế xử lý đúng đắn những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn và thực hiện tốt hơn nữa chính sách tôn giáo cũng như phát huy nguồn lực tôn giáo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển bền vững đất nước là nhiệm vụ chiến lược. Trong bối cảnh đó, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta là tất yếu khách quan. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận không thể tách rời của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mỗi người trước khi đến với tôn giáo là một công dân, có bổn phận với đất nước, Tổ quốc mình. Để ổn định và phát triển, mọi tổ chức và công dân trong xã hội đều phải tôn trọng và thực hiện pháp luật, đó cũng là nguyên tắc bình đẳng và văn minh được các nước trên thế giới thừa nhận. Việc hoạch định và thực thi luật pháp có mối quan hệ chặt chẽ, người dân là trung tâm, là chủ thể, không có ai đứng trên pháp luật, ngoài pháp luật. Tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta coi đạo đức là gốc, đạo đức, văn hóa tốt đẹp, nguồn lực của các tôn giáo cần được phát huy, chú trọng đổi mới xây dựng và thực thi pháp luật.

Công tác tôn giáo là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với địa vị pháp lý và vai trò đặc trưng của mình nếu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình sẽ góp phần làm cho chính sách, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng vừa đáp ứng nhu cầu, nguyện

vọng chính đáng hợp pháp của nhân dân, vừa đảm bảo sự nghiêm minh, thiết thực của pháp luật. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia vào tất cả các khâu, quá trình của công tác tôn giáo trong đó có hoạch định, xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo.

CHƯƠNG 3.

THỰC TRẠNG THAM GIA HOẠCH ĐỊNH, THỰC THI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ TÔN GIÁO CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

3.1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo theo nhiệm vụ truyền thống

3.1.1. Tuyên truyền, vận động các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người theo tín ngưỡng, tôn giáo và nhân dân thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Những năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận luôn xác định tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật là nhiệm vụ quan trọng để tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời thông qua tuyên truyền, vận động phát hiện những vướng mắc, bất cập, thiếu sót để kịp thời phản ánh, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật. Đây cũng được đánh giá là một trong những thành tựu đáng ghi nhận.

3.1.2. Tập hợp đồng bào theo tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không theo tín ngưỡng, tôn giáo tham gia xây dựng và thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc

Thực hiện vai trò, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam nói chung và trong công tác tôn giáo nói riêng, trong những năm đổi mới, Mặt trận tổ quốc đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tham gia xây dựng chính sách,

pháp luật và cụ thể hóa chính sách dân tộc, tôn giáo, đại đoàn kết toàn dân tộc bằng chương trình, kế hoạch, kết luận của Đoàn Chủ tịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận, ký và tổ chức thực hiện chương trình phối hợp hành động của mình. Các hoạt động của Mặt trận đã đúc kết thực tiễn, là nguồn bổ sung quan trọng cho việc ra đời các nghị quyết, văn bản lãnh đạo của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước.

3.1.3. Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; chủ động đề xuất trình hoặc tham gia trình các văn bản pháp luật về tôn giáo.

**** Về phương thức thực hiện***

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thường xuyên chăm lo xây dựng và phát huy vai trò của những người tiêu biểu trong các tôn giáo, nhất là vai trò của chức sắc, nhà tu hành, chức việc và trí thức tôn giáo tham gia đóng góp vào xây dựng các quyết sách của trung ương và địa phương. Chủ động thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại và tham gia tiếp xúc đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

**** Những nội dung chính sách tham gia góp ý***

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan hữu quan để góp phần xây dựng Hiến pháp năm 1992, Hiến pháp năm 2013, trình Quốc hội thông qua Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi) năm 2015; phối hợp với Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng và ban hành Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã Tham gia tổng kết các nghị quyết 24/NQ-TW và 25/NQ-TW, nhiều chủ trương, chính sách về công tác tôn giáo. Đã tham gia tổng kết hơn 10 năm thực hiện Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo để xây dựng Luật tín ngưỡng, tôn giáo; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25 và đề ra Chỉ thị số

18-CT/TW của Bộ Chính trị để tiếp tục thực hiện tốt hơn công tác Tôn giáo; tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34/TB-TW, ngày 14/11/1992 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài. Ban Thường trực đã xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch số 413/KH-MTTQ-BTT, ngày 09/3/2022 về kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Thông báo số 34 của Ban Bí thư tại các tỉnh, thành phố.

3.2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện vị thế mới trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật

3.2.1. Tham gia định hướng, kế hoạch xây dựng pháp luật, thực hiện phản biện xã hội, góp ý kiến tham gia xây dựng văn bản qui phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham gia góp ý kiến vào nhiều văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án, đề án. Các ban, đơn vị chuyên môn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham mưu tổ chức các cuộc họp Hội đồng tư vấn góp ý vào hàng chục dự thảo luật, nghị định thuộc phạm vi phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam. Bên cạnh đó, các tổ chức thành viên cũng tổ chức phản biện nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp tới quyền và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên của tổ chức mình. Điển hình như Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, từ năm 2014 đến nay đã đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện, đóng góp ý kiến vào các dự án luật quan trọng của Nhà nước, mang tính thời sự cao như Luật Khoa học và Công nghệ, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cũng đã tập trung phản biện xã hội đối với nhiều dự thảo văn bản luật như: Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Bộ luật Lao động; Luật Hôn nhân gia đình (sửa đổi) ; Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), Luật trẻ em (tập trung vào một số nội dung: quy định về tuổi của trẻ em, quy định liên quan đến giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ em, bổ sung

một số quyền và chính sách thực hiện quyền của trẻ em...). Đặc biệt là Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

3.2.2. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung và chính sách, pháp luật về tôn giáo.

Đồng thời với thực hiện tuyên truyền, vận động, phản ánh tâm tư nguyện vọng, tập hợp đoàn kết nhân dân, góp ý phản biện xã hội, Mặt trận đã tăng cường hơn nhiệm vụ giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tôn giáo. Mặt trận, đoàn thể tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy chế phối hợp với các cơ quan Nhà nước để triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của địa phương về công tác tôn giáo.

Hơn 6 năm qua, Mặt trận đã chú ý thực hiện 4 hình thức giám sát, tập trung vào các nội dung: Giám sát việc thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Giám sát việc xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư văn hóa, thực hiện qui chế dân chủ trong xây dựng đường giao thông, cơ sở sinh hoạt cộng đồng khu dân cư; Giám sát giải quyết đơn thư, thực hiện hòa giải các mâu thuẫn, vụ việc liên quan đến tôn giáo; việc thực hiện qui định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo về kinh sách và nơi bày tỏ niềm tin tôn giáo tại nơi giam giữ. Sau giám đã kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhiều nội dung liên quan đến tôn giáo.

Tiểu kết chương 3

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tư cách là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội, có vai trò quan trọng trong

việc chủ động tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến tôn giáo; vận động Nhân dân trong đó có đồng bào các tôn giáo thực hiện chính sách pháp luật tôn giáo; giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật tôn giáo của các cơ quan nhà nước, các đại biểu dân cử và cán bộ công chức nhà nước; phản biện xã hội các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo nhằm đảm bảo cho các chủ trương, chính sách đó thể hiện đúng đắn, đầy đủ ý chí nguyện vọng của các tôn giáo và đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của các tôn giáo, qua đó củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thực tế, trong thời gian qua, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã có nhiều đổi mới cả về nội dung lẫn hình thức và phương thức hoạt động nên công tác tôn giáo của Mặt trận đã có nhiều thành công. Mặt trận đã khẳng định vai trò, vị thế của mình trong việc tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo. Thể hiện ở việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hoàn thành các nhiệm vụ truyền thống và những nhiệm vụ theo vị thế mới trong công tác tôn giáo. Các phong trào, hoạt động của Mặt trận đã nhận được sự hưởng ứng, tham gia tích cực của đồng bào các tôn giáo, thu được nhiều các kết quả quan trọng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã thực hiện đúng các nguyên tắc: tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động.

CHƯƠNG 4.

NHẬN ĐỊNH BỐI CẢNH TÁC ĐỘNG, NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA; GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TRONG THAM GIA HOẠCH ĐỊNH, THỰC THI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT TÔN GIÁO

4.1. Nhận định bối cảnh tác động, những vấn đề đặt ra đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo.

4.1.1. Nhận định bối cảnh tác động đến hoạch định chính sách, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo

Xu thế tôn giáo trong xã hội hiện đại và ở Việt Nam đang có những biến đổi mạnh mẽ, sự biến đổi này tác động không nhỏ đến việc hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo. Biến đổi đời sống tôn giáo là một yếu tố quan trọng cần tính đến trong việc hoàn thiện chính sách tôn giáo. Trong đó các xu hướng biến đổi chính đang diễn ra theo các hướng: *Thứ nhất, Đồng hành cùng dân tộc; Thứ hai, Xu hướng Thị trường tôn giáo; Thứ ba, Xu thế Tôn giáo xã hội; Thứ tư, Xu thế giải tục hóa.*

Thuận lợi và những yếu tố tác động tích cực. Thế giới đầy nhanh quá trình toàn cầu hóa, công nghiệp hóa và sự phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin. Thành quả hơn 35 năm đổi mới đất nước cùng với chính sách đoàn kết tôn giáo. Các tôn giáo vẫn giữ ổn định, hoạt động theo hướng tuân thủ chính sách pháp luật và theo đường hướng đã được xác định. Hoạt động các tôn giáo đang tham gia tích cực vào các chương trình mục tiêu quốc gia, tích cực tham gia vào những vấn đề chung khác mà cộng đồng thế giới đang quan tâm,...

Thách thức và tác động tiêu cực: lợi dụng vấn đề tôn giáo gắn với vấn đề dân tộc và vấn đề nhân quyền để chống phá nước ta; Các hiện tượng tôn giáo mới cũng cần có chủ trương và cách ứng xử phù hợp; Việc khiếu kiện của các tôn giáo nhất là những vấn đề liên quan đến đất đai, cơ sở vật cũng là vấn đề lớn đặt ra trong thời gian tới...

+ *Một số nhận định, đánh giá vấn đề hiện tượng tôn giáo mới*

Qua các nghiên cứu đã công bố, bên cạnh một số hiện tượng tôn giáo mới chưa có những ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội, không ít hiện tượng tôn giáo mới gây ra nhiều tác động tiêu cực, thậm chí các hoạt động này nguy hại tới sức khỏe con người và ảnh hưởng tiêu cực đến khối đại đoàn kết tôn giáo, đoàn kết toàn dân tộc.

4.1.2. Một số vấn đề đặt ra đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo

Thứ nhất, vấn đề nhận thức về công tác tôn giáo; nhận thức về vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo. Thứ hai, vấn đề đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong các hoạt động tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo; Thứ ba, vấn đề nhân sự làm công tác tôn giáo, tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4.2. Giải pháp và kiến nghị nhằm phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tín ngưỡng, tôn giáo

4.2.1. Giải pháp

Chú trọng đến nhóm giải pháp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thay đổi nhận thức về công tác tôn giáo và vai trò của Mặt trận; chủ động, đổi mới nội dung, phương thức các hoạt động của Mặt trận; giải pháp nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ của Mặt trận, đoàn thể chính trị- xã hội

4.2.2. Kiến nghị

1. Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ phối hợp với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Đề nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước định kỳ tổ chức tiếp xúc, đối thoại với lãnh đạo các tôn giáo để lắng nghe tâm tư nguyện vọng của đồng bào các tôn giáo phản ánh với lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đồng thời chỉ đạo giải quyết kịp thời những đề xuất, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của các tổ chức tôn giáo;...

3. Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ chủ trì phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan trung ương liên quan có kế hoạch nâng cao chất lượng, đảm bảo số lượng cán bộ làm công tác tôn giáo.

4. Ban Dân vận Trung ương, Bộ Nội vụ, Ban Tôn giáo Chính phủ cần chỉ đạo nghiên cứu, tổng kết thực tiễn một số chính sách phù hợp với thực tiễn.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với Bộ Thông tin và truyền thông quan tâm chỉ đạo, định hướng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác vận động, đoàn kết các tôn giáo, đặc biệt là Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

6. Bộ Nội vụ, Ban Tôn giáo Chính phủ tích cực tham mưu và tổ chức thực hiện tốt 7 nội dung công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo Điều 60 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; tham mưu khắc phục những hạn chế.

7. Đề nghị Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp thực hiện và hỗ trợ các hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại về tôn giáo. Định kỳ chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan trung ương và địa phương liên quan chủ động thông tin về tình hình các tôn giáo, thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân đoàn kết tôn giáo và những đóng góp của

tôn giáo trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế theo nội dung Đề án "Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo ở nước ta hiện nay" của Bộ Chính trị.

8. Đề nghị Bộ Công an chủ trì phối hợp với Mặt trận và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương, địa phương chủ động đấu tranh ngăn chặn kịp thời các âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo làm tổn hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

9. Các tỉnh, thành phố và các cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn kết trong nội bộ các tôn giáo nói chung và từng tôn giáo nói riêng; đoàn kết của các hội viên, đoàn viên là tín đồ, chức sắc các tôn giáo và giữa các tôn giáo với các thành phần xã hội khác trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiểu kết chương 4

Đề hoạch định và thực hiện tốt chính sách, pháp luật tôn giáo ở Việt Nam thời gian tới cần quan tâm đến việc dự báo xu hướng vận động, biến đổi của tôn giáo ở Việt Nam, bởi đây là cơ sở thực tiễn, có tác động mạnh mẽ đến sự phù hợp, hoàn thiện của chính sách, pháp luật về tôn giáo.

Trong thời gian qua bên cạnh những thành công đáng kể nhưng trong việc tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vẫn còn một số hạn chế nhất định, đó chính là những vấn đề đặt ra đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tham gia hoạch định và thực thi chính sách tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, kiến nghị với sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các bên liên quan; đổi mới toàn diện cả về nội dung, phương thức hoạt động và sự chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tôn giáo.

KẾT LUẬN

Việt Nam là đất nước có nhiều loại hình tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau, trong quá khứ, hiện tại và tương lai tôn giáo đã, đang và sẽ ảnh hưởng lớn đến đời sống văn hóa tinh thần, kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhận thức được vai trò của tôn giáo với đời sống chính trị - xã hội, trong mỗi thời kỳ lịch sử cách mạng, Đảng, Nhà nước có những sách lược khác nhau nhưng luôn coi công tác tôn giáo là vấn đề chiến lược, có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Nhưng xuyên suốt các thời kỳ cách mạng, chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước là tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo. Bước vào thời kỳ đổi mới, các chủ trương, chính sách về tôn giáo và công tác tôn giáo của Đảng ta đã khẳng định: Tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân; đồng bào các tôn giáo là một bộ phận quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân; phát huy những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo trong quá trình phát triển đất nước. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo hộ.

Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Trong đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong việc chủ động tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo. Bởi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức chính trị xã hội với địa vị pháp lý là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện, cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp và phát

huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Trong thời gian qua, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, sự chủ động, nỗ lực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, việc tham gia hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận trên các nhiệm vụ trọng tâm: Tuyên truyền, vận động các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người theo tín ngưỡng, tôn giáo và nhân dân thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; Tập hợp đồng bào theo tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không theo tín ngưỡng, tôn giáo tham gia xây dựng và thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; chủ động đề xuất trình hoặc tham gia trình các văn bản pháp luật về tôn giáo. Tham gia định hướng, kế hoạch xây dựng pháp luật, thực hiện phản biện xã hội, góp ý kiến tham gia xây dựng văn bản qui phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật nói chung và chính sách, pháp luật về tôn giáo.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, trước những nhu cầu đổi mới của thực tiễn sự biến đổi của đời sống tôn giáo ở Việt Nam, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo còn một số hạn chế cần khắc phục để nâng cao hơn nữa hiệu quả. Những hạn chế đó đến từ các nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau, và để khắc phục những hạn chế đó đòi hỏi thực hiện nhất quán, đồng bộ hệ thống các giải pháp, kiến nghị với sự tham gia nỗ lực từ nhiều phía. Nâng cao hiệu quả tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạch định, thực thi chính sách, pháp luật tôn giáo sẽ góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện một nhà nước của dân, do dân và vì dân.